

Số: /QĐ-UBND

Hà Tĩnh, ngày tháng năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn
và cơ cấu tổ chức của Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh Hà Tĩnh**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Nghị định số 35/2022/NĐ-CP ngày 28/5/2022 của Chính phủ quy định về quản lý khu công nghiệp và khu kinh tế;

Căn cứ Quyết định số 45/2013/QĐ-TTg ngày 25/7/2013 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Quy chế điều hành hoạt động tại các cửa khẩu biên giới đất liền;

Căn cứ Quyết định số 381/QĐ-TTg ngày 24/3/2015 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh Hà Tĩnh;

Căn cứ Quyết định số 52/2025/QĐ-UBND ngày 04/9/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh phân cấp thực hiện nhiệm vụ cấp, cấp lại, gia hạn, thu hồi giấy phép lao động và giấy xác nhận không thuộc diện cấp giấy phép lao động đối với người lao động nước ngoài trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh;

Căn cứ Quyết định số 62/2025/QĐ-UBND ngày 24/9/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quy định một số nội dung về quản lý kiến trúc, cấp giấy phép xây dựng và quản lý trật tự xây dựng trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh;

Căn cứ Quyết định số 63/2025/QĐ-UBND ngày 24/9/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quy định một số nội dung về công tác thẩm định và quản lý chất lượng công trình xây dựng trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh;

Theo đề nghị của Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh tại văn bản số 15/TTr-KKT ngày 29/01/2026; ý kiến thẩm định của Sở Nội vụ tại văn bản số 294/SNV-XDCQ&TCBC ngày 15/01/2026; trên cơ sở biểu quyết thống nhất của các Thành viên Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Phiếu biểu quyết).

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh Hà Tĩnh.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ban hành;

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Trưởng Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh; Giám đốc các sở; Thủ trưởng các ban, ngành cấp tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 2;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Ban Tổ chức Tỉnh ủy;
- Các PCVP UBND tỉnh;
- Trung tâm CB-TH tỉnh;
- Lưu: VT, KT, NC₂.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Trần Báu Hà

QUY ĐỊNH

Chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh Hà Tĩnh

(Kèm theo Quyết định số: /QĐ-UBND ngày tháng năm 2026
của Ủy ban nhân dân tỉnh)

Điều 1. Vị trí và chức năng

1. Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh Hà Tĩnh (sau đây gọi là Ban Quản lý) là cơ quan trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thực hiện chức năng quản lý nhà nước trực tiếp đối với khu công nghiệp, khu kinh tế trên địa bàn tỉnh theo quy định của pháp luật; quản lý và tổ chức thực hiện chức năng cung ứng dịch vụ hành chính công và dịch vụ hỗ trợ khác có liên quan đến hoạt động đầu tư và sản xuất, kinh doanh cho doanh nghiệp trong khu công nghiệp, khu kinh tế.

2. Ban Quản lý chịu sự chỉ đạo và quản lý về tổ chức, biên chế, chương trình, kế hoạch công tác và kinh phí hoạt động của Ủy ban nhân dân tỉnh; chịu sự chỉ đạo, hướng dẫn và kiểm tra về chuyên môn, nghiệp vụ của các bộ, cơ quan ngang bộ quản lý về ngành, lĩnh vực có liên quan; có trách nhiệm phối hợp chặt chẽ với các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh trong công tác quản lý khu công nghiệp, khu kinh tế; làm nhiệm vụ của cơ quan chuyên môn của Ủy ban nhân dân tỉnh khi được phân cấp, ủy quyền; thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh theo quy định của pháp luật.

3. Ban Quản lý có tư cách pháp nhân; tài khoản và con dấu mang hình quốc huy; kinh phí quản lý hành chính nhà nước, kinh phí hoạt động sự nghiệp và vốn đầu tư phát triển do ngân sách nhà nước cấp theo kế hoạch hằng năm và nguồn kinh phí khác theo quy định của cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

4. Ban Quản lý thực hiện nhiệm vụ và quyền hạn theo phân cấp, ủy quyền của cơ quan nhà nước có thẩm quyền theo quy định của pháp luật có liên quan.

Điều 2. Nhiệm vụ và quyền hạn

1. Tổ chức lập, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh trình cấp có thẩm quyền phê duyệt:

- Đề án mở rộng, điều chỉnh ranh giới khu kinh tế;
- Lập, điều chỉnh nhiệm vụ và quy hoạch chung khu kinh tế;
- Đề án phát hành trái phiếu chính quyền địa phương; phương án huy động các nguồn vốn khác để đầu tư phát triển hệ thống kết cấu hạ tầng kỹ thuật và hạ tầng xã hội quan trọng trong khu kinh tế.

2. Xây dựng và trình các bộ, cơ quan ngang bộ hoặc Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt và tổ chức thực hiện:

a) Dự thảo quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ban Quản lý; dự thảo quyết định thành lập, tổ chức lại, giải thể các tổ chức hành chính, đơn vị sự nghiệp trực thuộc Ban Quản lý đảm bảo đúng quy định của pháp luật;

b) Tham mưu các nội dung thuộc thẩm quyền ban hành của Ủy ban nhân dân tỉnh hoặc Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về các lĩnh vực liên quan đến khu kinh tế, khu công nghiệp theo chức năng, nhiệm vụ được giao;

c) Quy chế phối hợp làm việc với các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh và các cơ quan có liên quan để thực hiện các nhiệm vụ và quyền hạn được giao theo cơ chế một cửa và một cửa liên thông;

d) Kế hoạch hằng năm và 05 năm về phát triển khu kinh tế trình Ủy ban nhân dân tỉnh và các cơ quan nhà nước có thẩm quyền phê duyệt;

đ) Danh mục các dự án đầu tư và kế hoạch vốn đầu tư phát triển hằng năm và 05 năm trình cơ quan nhà nước có thẩm quyền phê duyệt hoặc tự phê duyệt theo thẩm quyền;

e) Dự toán ngân sách, kinh phí hoạt động sự nghiệp và vốn đầu tư phát triển hằng năm và nguồn kinh phí khác (nếu có) của Ban Quản lý trình cơ quan nhà nước có thẩm quyền phê duyệt theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước, pháp luật về đầu tư công và quy định khác của pháp luật có liên quan;

g) Xây dựng các khung giá và mức phí, lệ phí áp dụng tại khu kinh tế trình cơ quan nhà nước có thẩm quyền ban hành theo quy định của pháp luật;

h) Đề án vị trí việc làm và cơ cấu ngạch công chức của Ban Quản lý; đề án vị trí việc làm của đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Ban Quản lý theo quy định của pháp luật.

3. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, tổ chức có liên quan thực hiện các nhiệm vụ sau đây:

a) Tổ chức thu thập, cập nhật, xử lý, gửi, nhận, lưu trữ, bảo quản, quản lý, khai thác, sử dụng, công bố thông tin, cơ sở dữ liệu về khu công nghiệp, khu kinh tế trên địa bàn thông qua hệ thống thông tin quốc gia về khu công nghiệp, khu kinh tế đảm bảo các yêu cầu theo quy định tại Điều 46, Điều 47 Nghị định số 35/2022/NĐ-CP và theo hướng dẫn của Bộ Tài chính;

b) Yêu cầu nhà đầu tư thực hiện dự án đầu tư xây dựng và kinh doanh kết cấu hạ tầng khu công nghiệp, khu chức năng trong khu kinh tế và nhà đầu tư thực hiện dự án đầu tư trong khu công nghiệp, khu kinh tế thực hiện chế độ báo cáo định kỳ về tình hình thực hiện dự án đầu tư theo quy định của pháp luật về đầu tư, pháp luật về doanh nghiệp và quy định khác của pháp luật có liên quan.

4. Quản lý nhà nước về hoạt động đầu tư:

a) Thực hiện các nhiệm vụ của cơ quan đăng ký đầu tư, Ban quản lý khu công nghiệp, khu kinh tế theo quy định của pháp luật về đầu tư đối với dự án đầu tư trong khu công nghiệp, khu kinh tế thuộc thẩm quyền của Ban quản lý khu công nghiệp, khu kinh tế; lập báo cáo thẩm định, trình Ủy ban nhân dân tỉnh chấp thuận chủ trương đầu tư, chấp thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư, chấp thuận chủ trương đầu tư đồng thời chấp thuận nhà đầu tư đối với các dự án thuộc thẩm quyền

chấp thuận chủ trương đầu tư, chấp thuận nhà đầu tư của Ủy ban nhân dân tỉnh trên địa bàn các khu kinh tế và dự án đầu tư xây dựng và kinh doanh kết cấu hạ tầng khu công nghiệp; giám sát, đánh giá việc thu hút đầu tư vào từng loại hình khu công nghiệp hỗ trợ, khu công nghiệp chuyên ngành, khu công nghiệp công nghệ cao, khu công nghiệp sinh thái theo các ngành, nghề thu hút đầu tư đã đăng ký quy định tại điểm a khoản 3 Điều 32 và điểm a khoản 2 Điều 38 Nghị định số 35/2022/NĐ-CP; giám sát, đánh giá việc thực hiện quy định tại khoản 5 Điều 8, khoản 3 Điều 9 và điểm c khoản 2 Điều 27 Nghị định số 35/2022/NĐ-CP;

b) Xây dựng, trình Ủy ban nhân dân tỉnh chương trình, kế hoạch về xúc tiến đầu tư phát triển khu kinh tế, khu công nghiệp, tổ chức và thực hiện hoạt động xúc tiến đầu tư theo kế hoạch đã được Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt; tham gia các chương trình xúc tiến đầu tư vào khu kinh tế, khu công nghiệp do Bộ Tài chính, các Bộ, ngành và Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức; hướng dẫn, hỗ trợ nhà đầu tư theo thẩm quyền trong quá trình chuẩn bị và triển khai dự án đầu tư; báo cáo định kỳ hoạt động xúc tiến đầu tư tới các cơ quan có thẩm quyền theo quy định;

c) Đề xuất danh mục dự án, công bố dự án đầu tư có sử dụng đất, mời quan tâm đối với dự án áp dụng thủ tục mời quan tâm, chuẩn bị đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư, tổ chức đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư, ký hợp đồng với nhà đầu tư theo quy định của pháp luật hoặc ủy quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh;

d) Giải quyết các khó khăn, vướng mắc của nhà đầu tư tại khu công nghiệp, khu kinh tế và kiến nghị Thủ tướng Chính phủ, các bộ, cơ quan ngang bộ có liên quan và Ủy ban nhân dân tỉnh giải quyết những vấn đề vượt thẩm quyền;

đ) Kiểm tra, giám sát, đánh giá việc thực hiện mục tiêu đầu tư quy định tại Quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư, Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư, tiến độ góp vốn và triển khai dự án đầu tư;

e) Thực hiện chức năng giám sát, đánh giá đầu tư thuộc thẩm quyền và phạm vi quản lý theo Nghị định số 19/2026/NĐ-CP ngày 14/01/2026 của Chính phủ quy định về trình tự, thủ tục thẩm định dự án quan trọng quốc gia và giám sát, đánh giá đầu tư.

5. Quản lý nhà nước về công tác quy hoạch và xây dựng:

a) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, tổ chức có liên quan lập nhiệm vụ và quy hoạch chung, quy hoạch phân khu khu công nghiệp, nhiệm vụ và quy hoạch điều chỉnh tổng thể các quy hoạch này, trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt;

b) Tổ chức thẩm định, phê duyệt điều chỉnh cục bộ quy hoạch khu công nghiệp; tổ chức thẩm định, phê duyệt nhiệm vụ quy hoạch và quy hoạch phân khu khu chức năng, nhiệm vụ quy hoạch và quy hoạch chi tiết khu chức năng trong khu kinh tế;

c) Tổ chức thẩm định, phê duyệt nhiệm vụ và quy hoạch chi tiết, quy hoạch tổng mặt bằng các dự án đầu tư trong khu công nghiệp, khu chức năng trong khu kinh tế;

d) Ban hành quy định quản lý quy hoạch đô thị và nông thôn đối với các quy hoạch thuộc thẩm quyền thẩm định, phê duyệt;

đ) Tổ chức công bố, công khai quy hoạch trong khu kinh tế, khu công

nghiệp theo đúng quy định;

e) Lập báo cáo nghiên cứu tiền khả thi, báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư đối với các dự án đầu tư công liên quan đến phát triển kết cấu hạ tầng các khu công nghiệp, khu kinh tế khi được Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh giao thực hiện;

g) Thực hiện thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng, thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở đối với các dự án do Ban Quản lý quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư hoặc cấp giấy chứng nhận đăng ký đầu tư theo Điều 7 Quyết định số 63/2025/QĐ-UBND ngày 24/9/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh; kiểm tra các loại công trình xây dựng trên địa bàn thuộc trách nhiệm quản lý, thực hiện quản lý chất lượng công trình xây dựng theo quy định về phân cấp của Ủy ban nhân dân tỉnh;

h) Cấp, cấp lại, điều chỉnh, gia hạn, thu hồi, hủy giấy phép xây dựng đối với công trình thuộc đối tượng có yêu cầu phải cấp giấy phép xây dựng thuộc phạm vi quản lý gồm: các dự án đầu tư xây dựng và kinh doanh kết cấu hạ tầng khu công nghiệp; các dự án đầu tư trong khu công nghiệp; các dự án đầu tư thuộc khu chức năng trong khu kinh tế được Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh chấp thuận chủ trương đầu tư, cấp giấy chứng nhận đăng ký đầu tư, phê duyệt quy hoạch chi tiết, chấp thuận quy hoạch tổng mặt bằng hoặc các giấy tờ có giá trị pháp lý tương đương.

6. Quản lý nhà nước về môi trường:

a) Phối hợp với cơ quan nhà nước về bảo vệ môi trường trên địa bàn thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường, cấp giấy phép môi trường, thanh tra về bảo vệ môi trường và thực hiện công tác bảo vệ môi trường khác trong khu kinh tế, khu công nghiệp theo quy định của pháp luật;

b) Thực hiện các nhiệm vụ bảo vệ môi trường khác do Ủy ban nhân dân tỉnh ủy quyền theo quy định của pháp luật;

c) Kiểm tra, giám sát việc đầu tư xây dựng hạ tầng bảo vệ môi trường các khu chức năng sản xuất công nghiệp trong khu kinh tế theo quy định của pháp luật;

d) Công khai thông tin về bảo vệ môi trường khu kinh tế, khu công nghiệp theo quy định của pháp luật; tuyên truyền, phổ biến các văn bản quy phạm pháp luật về bảo vệ môi trường cho chủ đầu tư xây dựng và kinh doanh hạ tầng khu công nghiệp, cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ trong khu kinh tế, khu công nghiệp;

đ) Tổ chức kiểm tra về bảo vệ môi trường đối với các cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ, khu sản xuất, kinh doanh, dịch vụ tập trung trong khu kinh tế, khu công nghiệp theo kế hoạch đã được Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt;

e) Phối hợp giải quyết các tranh chấp, kiến nghị về môi trường giữa các cơ sở sản xuất, kinh doanh dịch vụ trong khu kinh tế, khu công nghiệp hoặc với các tổ chức, cá nhân ngoài phạm vi khu kinh tế, khu công nghiệp;

g) Phát hiện kịp thời vi phạm pháp luật về bảo vệ môi trường của tổ chức, cá nhân và kiến nghị xử lý theo quy định của pháp luật;

h) Định kỳ báo cáo tình hình thực hiện công tác bảo vệ môi trường của khu

kinh tế, khu công nghiệp theo quy định của pháp luật;

i) Phối hợp với Sở Nông nghiệp và Môi trường trong công tác thẩm định, kiểm tra, giám sát Kế hoạch ứng phó sự cố tràn dầu của các cơ sở, dự án hoạt động trong khu kinh tế, khu công nghiệp;

k) Trách nhiệm khác theo quy định của pháp luật.

7. Quản lý nhà nước về lao động:

a) Cấp, cấp lại, gia hạn, thu hồi giấy phép lao động và giấy xác nhận không thuộc diện cấp giấy phép lao động đối với người lao động nước ngoài làm việc cho người sử dụng lao động có trụ sở, chi nhánh, văn phòng đại diện hoặc địa điểm kinh doanh trong khu kinh tế, khu công nghiệp thuộc phạm vi quản lý.

Thực hiện một số nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan chuyên môn về lao động thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh đối với lao động làm việc trong khu công nghiệp, khu kinh tế, bao gồm: tổ chức thực hiện đăng ký nội quy lao động; báo cáo tình hình sử dụng lao động; báo cáo tình hình thay đổi lao động qua Cổng dịch vụ công quốc gia; tiếp nhận và xử lý hồ sơ đăng ký thực hiện hợp đồng nhận lao động thực tập của doanh nghiệp, hoạt động đưa người lao động đi thực tập ở nước ngoài dưới 90 ngày cho doanh nghiệp trong khu công nghiệp, khu kinh tế; nhận báo cáo về việc cho thuê lại lao động, kết quả đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ kỹ năng nghề hằng năm; thông báo tổ chức làm thêm từ trên 200 giờ đến 300 giờ trong một năm của doanh nghiệp trong khu công nghiệp, khu kinh tế;

b) Ủy ban nhân dân tỉnh phân cấp cho Ban Quản lý thực hiện nhiệm vụ nhận báo cáo về việc cho thôi việc nhiều người lao động;

c) Tổng hợp, đánh giá nhu cầu sử dụng lao động làm việc trong khu công nghiệp, khu kinh tế, phối hợp với các cơ quan nhà nước có thẩm quyền cung ứng lao động cho các doanh nghiệp trong khu công nghiệp, khu kinh tế.

8. Quản lý nhà nước về thương mại:

Cấp, cấp lại, điều chỉnh, gia hạn, thu hồi Giấy phép thành lập Văn phòng đại diện, Chi nhánh và chấm dứt hoạt động của Văn phòng đại diện, Chi nhánh của tổ chức, thương nhân nước ngoài đặt trụ sở tại khu công nghiệp, khu kinh tế theo quy định của pháp luật về thương mại.

9. Quản lý nhà nước về đất đai, bất động sản:

a) Tiếp nhận đăng ký khung giá và các loại phí sử dụng hạ tầng của nhà đầu tư thực hiện dự án đầu tư xây dựng và kinh doanh kết cấu hạ tầng khu công nghiệp, khu chức năng trong khu kinh tế;

b) Phối hợp với các cơ quan, tổ chức có liên quan lập, điều chỉnh quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất đối với khu kinh tế, khu công nghiệp;

c) Phối hợp với đơn vị, tổ chức thực hiện nhiệm vụ bồi thường, giải phóng mặt bằng để thực hiện việc bồi thường, hỗ trợ, tái định cư đối với diện tích đất thu hồi trong khu kinh tế và khu công nghiệp;

d) Phối hợp với cơ quan có thẩm quyền tổ chức thực hiện việc kiểm tra, thanh tra và xử lý vi phạm đối với trường hợp được Nhà nước giao đất, cho thuê đất trong khu kinh tế và khu công nghiệp.

10. Về quản lý các hoạt động tại Cửa khẩu quốc tế Cầu Treo:

a) Thực hiện thống nhất quản lý các hoạt động tại cửa khẩu theo quy định tại Chương II Quy chế điều hành hoạt động tại các cửa khẩu biên giới đất liền ban hành kèm theo Quyết định số 45/2013/QĐ-TTg ngày 25/7/2013 của Thủ tướng Chính phủ;

b) Xây dựng và trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Nội quy cửa khẩu và tổ chức thực hiện;

c) Tổ chức thực hiện điều hành, phối hợp hoạt động của các lực lượng chức năng tại cửa khẩu trong hoạt động kiểm tra, kiểm soát đối với xuất nhập khẩu hàng hóa, xuất nhập cảnh người, phương tiện giao thông vận tải qua cửa khẩu, đáp ứng yêu cầu thực hiện chức năng, nhiệm vụ của các lực lượng chức năng tại cửa khẩu theo quy định của pháp luật;

d) Bố trí địa điểm kiểm tra, kiểm soát của các lực lượng chức năng quản lý chuyên ngành tại cửa khẩu thống nhất, hợp lý, thông suốt, đáp ứng yêu cầu thực hiện chức năng, nhiệm vụ của các lực lượng chức năng tại cửa khẩu theo quy định của pháp luật;

đ) Tổ chức phối hợp và giải quyết những vướng mắc phát sinh liên quan đến hoạt động chuyên ngành của các lực lượng chức năng tại cửa khẩu. Thông báo cơ chế, chính sách và những chỉ đạo, điều hành của các cơ quan có liên quan đến các lực lượng chức năng;

e) Đảm bảo thời gian làm việc của các lực lượng chức năng tại cửa khẩu theo đúng quy định tại Nội quy cửa khẩu; phối hợp kiểm tra, kiểm soát trong cùng một thời gian đã được thống nhất giữa Ban Quản lý với cơ quan quản lý cửa khẩu Nậm Phao của nước Cộng hòa Dân chủ Nhân dân Lào;

g) Tổng hợp ý kiến của các tổ chức, cá nhân có liên quan về các giải pháp điều hành hoạt động tại cửa khẩu, báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định hoặc kiến nghị với các ngành chức năng xử lý theo quy định của pháp luật;

h) Phối hợp với cơ quan có liên quan thực hiện việc theo dõi, tổng hợp, báo cáo và tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh trong việc quản lý các hoạt động và thực hiện các cơ chế, chính sách về thương mại tại khu vực cửa khẩu;

i) Báo cáo định kỳ hằng tháng, quý, sáu tháng và hằng năm hoặc báo cáo đột xuất về tình hình hoạt động tại cửa khẩu cho Sở Công Thương, Ủy ban nhân dân tỉnh;

k) Báo cáo tình hình chấp hành về hành chính và công tác phối hợp đối với công chức, viên chức thuộc các lực lượng chức năng tại cửa khẩu đến các cơ quan có liên quan; kiến nghị khen thưởng hoặc xử lý đối với những tổ chức, cá nhân vi phạm hành chính hoặc không chấp hành Nội quy cửa khẩu.

11. Cấp một số loại giấy phép, chứng chỉ, chứng nhận khác trong khu kinh tế, khu công nghiệp theo thẩm quyền, hướng dẫn và ủy quyền của các Bộ, Ủy ban nhân dân tỉnh và các cơ quan có thẩm quyền.

12. Ban Quản lý là cơ quan đầu mối quản lý hoạt động đầu tư trong các khu công nghiệp, khu kinh tế trên địa bàn. Các cơ quan quản lý nhà nước ở địa phương khi triển khai các nhiệm vụ chuyên môn tại các khu công nghiệp, khu kinh tế có

trách nhiệm phối hợp và lấy ý kiến tham gia của Ban Quản lý, đảm bảo cho hoạt động quản lý nhà nước đối với khu công nghiệp, khu kinh tế thống nhất, tránh chồng chéo và tạo điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp hoạt động theo quy định của pháp luật.

13. Các nhiệm vụ và quyền hạn khác:

a) Tham gia ý kiến với các bộ, cơ quan ngang bộ và Ủy ban nhân dân tỉnh trong việc xây dựng các văn bản quy phạm pháp luật, chính sách, phương án phát triển hệ thống có liên quan đến khu công nghiệp, khu kinh tế;

b) Thực hiện nhiệm vụ đầu mối tham mưu giúp Ủy ban nhân dân tỉnh xây dựng kế hoạch, quản lý, hỗ trợ chuyển đổi, phát triển loại hình khu công nghiệp, khu kinh tế mới;

c) Quản lý, phổ biến, hướng dẫn, kiểm tra, giám sát việc thực hiện quy định, phương án phát triển hệ thống, quy hoạch theo pháp luật về quy hoạch đô thị và nông thôn, kế hoạch có liên quan tới khu công nghiệp, khu kinh tế đã được cơ quan nhà nước có thẩm quyền phê duyệt;

d) Phối hợp với các cơ quan có liên quan tổ chức thẩm định công nghệ của dự án đầu tư, đánh giá trình độ và năng lực công nghệ của doanh nghiệp; kiểm tra, kiểm soát công nghệ và chuyển giao công nghệ trong dự án đầu tư, hoạt động nghiên cứu phát triển và ứng dụng công nghệ của doanh nghiệp;

đ) Kiểm tra, giám sát, đánh giá việc chấp hành quy định của pháp luật về xây dựng, lao động, tiền lương, bảo hiểm xã hội đối với người lao động, bảo vệ quyền lợi hợp pháp của người lao động và người sử dụng lao động, bảo đảm an toàn, vệ sinh lao động, phòng chống cháy nổ, an ninh, trật tự, bảo vệ môi trường đối với các dự án tại khu công nghiệp, khu kinh tế;

e) Phối hợp với các đơn vị công an và các cơ quan, đơn vị có thẩm quyền khác trong việc kiểm tra công tác giữ gìn an ninh, trật tự, phòng chống cháy nổ, bảo vệ môi trường, xây dựng và đề xuất những biện pháp thực hiện công tác bảo đảm an ninh, trật tự, tổ chức lực lượng bảo vệ, lực lượng phòng cháy, chữa cháy trong khu công nghiệp, khu kinh tế;

g) Nhận báo cáo thống kê, báo cáo tài chính của doanh nghiệp trong khu công nghiệp, khu kinh tế; đánh giá hiệu quả kinh tế - xã hội của khu công nghiệp, khu kinh tế; trực tiếp quản lý và vận hành hệ thống thông tin về khu công nghiệp, khu kinh tế;

h) Phối hợp với Bộ Tài chính trong việc xây dựng và quản lý hệ thống thông tin quốc gia về khu công nghiệp, khu kinh tế thuộc thẩm quyền quản lý;

i) Báo cáo định kỳ hằng quý, hằng năm với Bộ Tài chính và Ủy ban nhân dân tỉnh về tình hình: xây dựng và phát triển khu công nghiệp, khu kinh tế; tiếp nhận, cấp, điều chỉnh, thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư, Quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư; hoạt động của dự án đầu tư; thực hiện các nghĩa vụ đối với Nhà nước; thực hiện các quy định của pháp luật về lao động và các biện pháp bảo vệ môi trường trong khu công nghiệp, khu kinh tế;

k) Hỗ trợ, cung cấp thông tin để các doanh nghiệp trong khu công nghiệp, khu kinh tế liên kết, hợp tác với nhau thực hiện cộng sinh công nghiệp, các biện

pháp sản xuất sạch hơn, chuyển đổi thành khu công nghiệp sinh thái;

l) Tổ chức phong trào thi đua và khen thưởng cho doanh nghiệp trong khu công nghiệp, khu kinh tế;

m) Kiểm tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo, phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực và xử lý theo thẩm quyền hoặc kiến nghị cấp có thẩm quyền xử lý các hành vi vi phạm hành chính trong khu công nghiệp, khu kinh tế trên các lĩnh vực thuộc chức năng quản lý nhà nước trực tiếp của Ban quản lý; phối hợp với các cơ quan nhà nước có thẩm quyền thực hiện nhiệm vụ thanh tra, kiểm tra theo quy định của pháp luật;

n) Thực hiện các nhiệm vụ theo quy định của pháp luật và quy định của Ủy ban nhân dân tỉnh về quản lý tài chính, tài sản, ngân sách được giao; thu và quản lý sử dụng các loại phí, lệ phí; nghiên cứu khoa học, ứng dụng tiến bộ khoa học, công nghệ; hợp tác với các tổ chức, cá nhân trong nước và nước ngoài về các lĩnh vực có liên quan đến đầu tư xây dựng và phát triển khu công nghiệp, khu kinh tế; quản lý tổ chức bộ máy, biên chế, công chức, viên chức và đào tạo, bồi dưỡng về chuyên môn, nghiệp vụ cho công chức, viên chức của Ban Quản lý;

o) Thuê tư vấn trong nước, tư vấn nước ngoài thực hiện dịch vụ tư vấn xúc tiến đầu tư, tư vấn chiến lược đầu tư xây dựng và phát triển khu kinh tế;

p) Quyết định đầu tư đối với các dự án nhóm B, C sử dụng vốn đầu tư công tại khu công nghiệp, khu kinh tế theo ủy quyền của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh; quản lý vốn ODA và vốn vay ưu đãi nước ngoài tại khu công nghiệp, khu kinh tế do Ủy ban nhân dân tỉnh giao;

q) Quản lý và sử dụng các nguồn vốn đầu tư phát triển khu kinh tế thuộc thẩm quyền; quản lý đầu tư, xây dựng, đấu thầu đối với các dự án đầu tư bằng vốn đầu tư phát triển từ ngân sách nhà nước tại khu kinh tế thuộc thẩm quyền; quản lý và thực hiện việc thu, chi hành chính, sự nghiệp, các chương trình mục tiêu và các nguồn vốn khác được giao theo quy định của pháp luật;

r) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan thực hiện việc duy tu, bảo dưỡng hệ thống công trình kết cấu hạ tầng kỹ thuật, hạ tầng xã hội, công trình dịch vụ, tiện ích công cộng được đầu tư từ ngân sách nhà nước trong khu kinh tế được bàn giao cho Ban Quản lý;

s) Phối hợp với chính quyền địa phương và các cơ quan có liên quan bảo đảm hoạt động trong khu kinh tế phù hợp quy hoạch đô thị và nông thôn, kế hoạch phát triển khu kinh tế đã được cơ quan nhà nước có thẩm quyền phê duyệt và các quy định có liên quan;

t) Cấp, cấp lại, sửa đổi, bổ sung và gia hạn Giấy phép thành lập văn phòng đại diện, chi nhánh trong khu kinh tế đối với doanh nghiệp du lịch nước ngoài theo quy định của pháp luật và theo hướng dẫn hoặc ủy quyền của các bộ, cơ quan ngang bộ và Ủy ban nhân dân tỉnh.

14. Thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn khác theo quy định tại Nghị định số 35/2022/NĐ-CP ngày 28/5/2022 của Chính phủ, quy định khác của pháp luật có liên quan và do Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh giao, phân cấp, ủy quyền.

Điều 3. Cơ cấu tổ chức

1. Lãnh đạo: Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh có Trưởng ban và không quá 03 (ba) Phó Trưởng ban.

a) Trưởng ban do Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh bổ nhiệm, miễn nhiệm; có trách nhiệm điều hành mọi hoạt động của Ban, chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh và pháp luật về hoạt động của khu công nghiệp, khu kinh tế;

b) Phó Trưởng ban do Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh bổ nhiệm, miễn nhiệm theo đề nghị của Trưởng ban; Phó Trưởng ban là người giúp Trưởng ban, được Trưởng ban phân công phụ trách một số lĩnh vực công tác, chịu trách nhiệm trước Trưởng ban và trước pháp luật về những lĩnh vực công tác được phân công. Khi Trưởng ban vắng mặt, một Phó Trưởng ban được Trưởng ban ủy nhiệm thay Trưởng ban điều hành các hoạt động của Ban;

c) Việc bổ nhiệm lại, điều động, luân chuyển, cho từ chức, nghỉ hưu, khen thưởng, kỷ luật và thực hiện chế độ, chính sách khác đối với Trưởng ban, Phó Trưởng ban do Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định theo quy định của pháp luật.

2. Cơ cấu tổ chức của Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh:

a) Văn phòng;

b) Các phòng chuyên môn, nghiệp vụ:

Phòng Kế hoạch tổng hợp;

Phòng Quản lý đầu tư;

Phòng Quản lý quy hoạch và xây dựng;

Phòng Quản lý doanh nghiệp;

Phòng Quản lý tài nguyên và môi trường.

c) Văn phòng đại diện: Văn phòng đại diện tại Khu kinh tế cửa khẩu quốc tế Cầu Treo;

d) Đơn vị sự nghiệp trực thuộc: Trung tâm Xúc tiến đầu tư và Cung ứng dịch vụ Khu kinh tế Hà Tĩnh;

đ) Việc bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, điều động, luân chuyển, cho từ chức, nghỉ hưu, khen thưởng, kỷ luật và thực hiện chế độ, chính sách khác đối với người đứng đầu và cấp phó người đứng đầu các phòng, tổ chức, đơn vị sự nghiệp trực thuộc Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh thực hiện theo quy định của pháp luật và phân cấp của Ủy ban nhân dân tỉnh.

3. Biên chế công chức và số lượng người làm việc trong các đơn vị sự nghiệp công lập của Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh được giao trên cơ sở vị trí việc làm, gắn với chức năng, nhiệm vụ, phạm vi hoạt động và nằm trong tổng số biên chế công chức, số lượng người làm việc trong các cơ quan, tổ chức hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập của tỉnh được cơ quan nhà nước có thẩm quyền giao, phê duyệt. Căn cứ chức năng, nhiệm vụ, cơ cấu tổ chức và danh mục vị trí việc làm được cấp có thẩm quyền phê duyệt, hằng năm, Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh xây dựng kế hoạch biên chế công chức, số người làm việc trong đơn vị sự nghiệp

công lập trực thuộc trình Ủy ban nhân dân tỉnh để trình cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định.

Điều 4. Tổ chức thực hiện

1. Giao Trưởng Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh: ban hành quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Văn phòng, các phòng chuyên môn, Văn phòng đại diện, đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc theo quy định của pháp luật sau khi có ý kiến thẩm định bằng văn bản của Sở Nội vụ; rà soát, xây dựng Đề án vị trí việc làm của Ban và đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc đảm bảo đúng quy định; xây dựng phương án tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập trình cấp có thẩm quyền phê duyệt; quy định trách nhiệm của người đứng đầu, cấp phó của người đứng đầu các phòng, tổ chức và đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc; ban hành quy chế làm việc của cơ quan; phân công, bố trí, sắp xếp hợp lý đội ngũ công chức, viên chức đúng cơ cấu, đảm bảo tiêu chuẩn ngạch và khung năng lực theo từng vị trí việc làm để hoàn thành tốt các nhiệm vụ được giao.

2. Trong trường hợp các văn bản quy phạm pháp luật viện dẫn trong Quy định này được sửa đổi, bổ sung, thay thế thì áp dụng theo văn bản sửa đổi, bổ sung, thay thế.

3. Trong quá trình thực hiện, trường hợp có khó khăn, vướng mắc hoặc phát sinh những vấn đề cần bổ sung, sửa đổi cho phù hợp với yêu cầu nhiệm vụ, các cơ quan, đơn vị có liên quan phản ánh kịp thời về Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh để tổng hợp, tham mưu trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định sửa đổi, bổ sung cho phù hợp./.